DANH SÁCH CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

KHÓA HỌC: 2015-2019

HÌNH THỨC ĐÀO TẠO: CHÍNH QUY

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP SỐ:1229/QĐ-ĐHTTr, ngày 03/10/2019

NGÀY CẤP BẰNG: 08/10/2019

NĂM TỐT NGHIỆP: 2019

Stt	Họ và tên	Ngày Sinh	Giới tính	Xếp hạng TN	Nơi sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Số hiệu văn bằng	Số vào sổ cấp văn bằng	Người nhận ký,	Ghi chú
	Ngành: Văn học (Văn học - Truyền thông). Khóa 2015-2019										
1	Phùng Tất Đạt	10/5/1997	Nam	Khá	Tuyên Quang	Kinh	Việt Nam	301113	ĐHCQ2019/308		
2	Hứa Thị Phượng	2/9/1996	Nữ	Khá	Tuyên Quang	Tày	Việt Nam	301114	ĐHCQ2019/309		
3	Chu Thị Hồng Nhung	9/13/1996	Nữ	Giỏi	Tuyên Quang	Kinh	Việt Nam	301115	ĐHCQ2019/310		
4	Lý Thị Loan	5/30/1996	Nữ	Khá	Tuyên Quang	Cao lan	Việt Nam	301116	ĐHCQ2019/311		
5	Lê Kim Tuyến	12/28/1996	Nữ	Khá	Tuyên Quang	Kinh	Việt Nam	301117	ĐHCQ2019/312		
6	Vi Thị Thanh	5/30/1997	Nữ	Khá	Tuyên Quang	Tày	Việt Nam	301118	ĐHCQ2019/313		
	Ngành: Vật lý học (Vật lý - Môi trường khóa 2015-2019)										
1	Hoàng Thị Thảo	7/24/1996	Nữ	Khá	Hà Giang	Kinh	Việt Nam	1830502	ĐHCQ2019/314		
2	Lưu Quỳnh Như	12/29/1997	Nữ	Khá	Tuyên Quang	Kinh	Việt Nam	1830503	ĐHCQ2019/315		
3	Bùi Quang Duân	11/20/1997	Nam	Khá	Tuyên Quang	Kinh	Việt Nam	1830504	ĐHCQ2019/316		
	Ngành: Kế toán (Khóa 2015-2019)										

Stt	Họ và tên	Ngày Sinh	Giới tính	Xếp hạng TN	Nơi sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Số hiệu văn bằng	Số vào sổ cấp văn bằng	Người nhận ký,	Ghi chú
1	Nguyễn Mai Linh	1/25/1995	Nữ	Khá	Tuyên Quang	Kinh	Việt Nam	1830505	ĐHCQ2019/317		
	Ngành: Quản lý đất đai (Khóa 2015-2019)										
1	Đinh Thị Lệ	6/28/1997	Nữ	Giỏi	Tuyên Quang	Kinh	Việt Nam	301119	ĐHCQ2019/318		
2	Hà Kim Quỳnh	11/15/1997	Nữ	Khá	Tuyên Quang	Kinh	Việt Nam	301120	ĐHCQ2019/319		
	Ngành: Giáo dục Tiểu học (khóa 2015-2019)										
1	Vũ Hoàng Dương	1/27/1997	Nam	Trung bình	Tuyên Quang	Tày	Việt Nam	1830506	ĐHCQ2019/320		
2	Trần Việt Hoàng	7/9/1996	Nam	Trung bình	Tuyên Quang	Kinh	Việt Nam	1830507	ĐHCQ2019/321		
3	Lương Thị Mỹ Quyên	7/12/1997	Nữ	Khá	Tuyên Quang	Tày	Việt Nam	1830508	ĐHCQ2019/322		
4	Ma Thị Luyên	3/1/1997	Nữ	Khá	Tuyên Quang	Tày	Việt Nam	1830509	ĐHCQ2019/323		